

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAN LỘC
TỈNH HT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2018/HS-ST
Ngày: 29/5/2018

**NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAN LỘC**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Khắc Hoàng

Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Minh Hạ - Ông Nguyễn Duy Quang

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Văn Hảo - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện CL.

Đại diện VKSND huyện CL tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lê Na - Kiểm sát viên.

Ngày 29/5/2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện CL mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2018/TLST ngày 13/ 4/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2018/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 5 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo Nguyễn Thị Kim C - Sinh ngày 11/ 9/ 1975

Nơi cư trú: Khối 7, thị trấn N, huyện CL, tỉnh HT.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hoá 6/12

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Con ông: Nguyễn ThA Hương (1953); Con bà: Dương Thị Thắm (1951)

Đều trú tại Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa.

Chồng: Trần Quang Minh - Sinh năm 1971.

Trú tại: Khối 7, thị trấn N, huyện CL, tỉnh HT.

Nghề nghiệp: Hiện đang lao động tại Hàn Quốc từ tháng 12/2017.

Con: Có 03 con. Con lớn nhất sinh năm 1999 (Bị bệnh não bẩm sinh, không đi lại được), con nhỏ nhất sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: Không.

A chị em ruột có 05 người, bị cáo là con thứ 2.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo Nguyễn Thị M - Sinh ngày 11/3/ 1990.

Nơi cư trú: Khối 7, thị trấn N, huyện CL, tỉnh HT.

. Nghề nghiệp: Nhân viên hợp đồng trường tiểu học Ngô Đức Kế, thị trấn N, huyện CL, tỉnh HT; Văn hoá 9/12.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Con ông: Nguyễn Văn Long (Đã mất); Con bà: Phan Thị Huệ (1958)

Trú tại: Xóm Yên Bình, xã QL, Huyện CL, tỉnh HT.

Chồng: Nguyễn Viết Hưng; Sinh năm 1984

Trú tại: Khối 7, thị trấn N, huyện CL, tỉnh HT.

Nghề nghiệp: Lao động tự do tại Hà Nội.

Con: Có 01 con, sinh năm 2011.

A chị em ruột có 03 người, bị cáo là con thứ 2.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Bị cáo Nguyễn Thị H - Sinh ngày 02/10/1961

Nơi cư trú: Khối 7, thị trấn N, huyện CL, tỉnh HT.

Nghề nghiệp: Lao động tự do Văn hoá 7/10

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Con ông: Nguyễn Văn Viện (Đã mất); Con bà: Trần Thị Lan (1953)

Chồng: Nguyễn Viết Lộc - Sinh năm 1961; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Trú tại: Khối 7, thị trấn N, huyện CL, tỉnh HT.

Con: Có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1989, con nhỏ nhất sinh năm 1991.

A chị em ruột có 04 người, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Trần Quang Đ - Sinh năm 1982; Nghề nghiệp: Kinh doanh

Trú tại: Khối 1B, thị trấn N, huyện CL, tỉnh HT (Vắng mặt)

- Dương Xuân A - Sinh năm 1970; Nghề nghiệp: Lái xe
Trú tại: Khối 1, thị trấn N, huyện CL, tỉnh HT (Vắng mặt)
- Phan Thị D - Sinh năm 1988; Nghề nghiệp: Lao động tự do
Trú tại: Khối 7, thị trấn N, huyện CL, tỉnh HT (Vắng mặt)
- Đinh Thị Th. - Sinh năm 1982; Nghề nghiệp: Lao động tự do
Trú tại: Xóm Đình Cương, TL, huyện CL, HT (Vắng mặt)
- Hoàng Bá Đ - Sinh năm 1984; Nghề nghiệp: Kinh doanh
Trú tại: Xóm Đình Cương, TL, huyện CL, HT (Vắng mặt)
- Nguyễn Văn Tr. - Sinh năm 2000; Nghề nghiệp: Đại lý xổ số
Trú tại: Khối 7, thị trấn N, huyện CL, tỉnh HT (Vắng mặt)
- Trần Thị H - Sinh năm 1993; Nghề nghiệp: Lao động tự do.
Trú tại: Khối 7, thị trấn N, huyện CL, tỉnh HT (Vắng mặt)

NỘI D VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lợi dụng vào kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết miền Bắc hàng ngày nên Nguyễn Thị Kim C sinh năm 1975, trú tại khối 7 thị trấn N, huyện CL, tỉnh HT vào chiều ngày 26/12/2017 đã thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi, nhận số lô, số đề bất hợp pháp qua điện thoại và nhận bằng trực tiếp tại nhà riêng của mình. Việc đánh lô, đề theo quy ước: “Đề” là hai số cuối cùng trong giải đặc biệt của kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc; “Ba càng” là 03 số cuối cùng trong giải đặc biệt; “Lô” là 02 số cuối cùng của tất cả các giải; “Xiên 2” là chuỗi 02 cặp số cuối cùng của tất cả các giải, “Xiên 3” là chuỗi 03 cặp số cuối cùng của tất cả các giải. Tỷ lệ được thua như sau: Đề 1/70 lần (khi người đánh 1.000 đồng tiền số đề nếu trúng thưởng sẽ được 70.000 đồng); Đề ba càng 1/350 lần (đánh 1.000 đồng số đề ba càng nếu trúng thưởng sẽ được 350.000 đồng); Lô 1/3,5 lần (Đánh 01 điểm lô 20.000 đồng nếu trúng thưởng sẽ được 70.000 đồng); Xiên hai 1/10 lần (Đánh 10.000 đồng xiên hai khi trúng thưởng sẽ được 100.000 đồng, Xiên ba 1/40 lần (Đánh 10.000 đồng xiên ba khi trúng thưởng sẽ được 400.000 đồng). Khi nhận tin nhắn của người đánh lô, đề người nhận tin nhắn không cần trả lời và mặc nhiên chấp nhận đánh. Cách thức thA toán là sau khi có kết quả xổ số khi đó mới đối chiếu tính toán thua, thắng theo tỷ lệ nói trên để giao, nhận tiền đánh và tiền thắng với nhau, người ghi lô, đề được hưởng H hồng 800 đồng/01 điểm lô, 20% /tổng số tiền đề ghi được, C chuyển lô, đề cho người khác thì được 200 đồng/01 điểm lô, 50.000 đồng/ 01 triệu tiền đề đã chuyển. Với cách thức đó chiều ngày 26/12/1017 (Từ 17 giờ 42 phút đến 18 giờ 06 phút), C đã nhận tin nhắn từ số điện thoại

01262.020.727 của Nguyễn Thị M, sinh năm 1990, trú tại khối 7, thị trấn N, huyện CL gửi vào số **0904.736.947** của C với nội D đánh lô, đề, cụ thể: Lô 69, 76, 01, 01 mỗi con 50 điểm; 46, 64 mỗi con 30 điểm, 08, 80 mỗi con 10 điểm; 89, 98, 46, 64, 17, 99, 85, 76 mỗi con 20 điểm; 06, 23, 32, 11 mỗi con 10 điểm; Đề 38, 01, 89, 23 mỗi con 20 nghìn đồng. Tổng cộng 480 điểm lô (Do quen biết nên C nhận cho M 19.200 đồng/01 điểm) tương ứng số tiền 9.216.000 đồng, đề hết 80.000 đồng. Tổng cộng số tiền M và C đánh bạc với nhau là **9.296.000 đồng** (Chín triệu hai trăm chín mươi sáu nghìn đồng). Số tiền này theo quy ước M cũng chưa chuyển cho C.

Cũng vào khoảng hơn 17 giờ cùng ngày, Nguyễn Thị Kim C còn nhận của Nguyễn Thị H, sinh năm 1961 trú tại khối 7, thị trấn N, huyện CL chuyển đến trực tiếp bằng một tờ giấy lịch block loại to (Tờ lịch ngày thứ bảy, 23/12/ 2017, Đinh Dậu) phía sau có ghi và thống kê các số lô, số đề gồm: **Đề** 26, 62 mỗi con 10.000 đồng; 08, 80 mỗi con 20.000 đồng; 45, 54, 94, 32 mỗi con 50.000 đồng; **Đầu** 9 x 300.000 đồng (10 con mỗi con 30.000 đồng); 99, 93 mỗi con 100.000 đồng; 39 x 50.000 đồng; 10, 01 mỗi con 30.000 đồng; **Đầu** 0 x 300.000 đồng (10 con mỗi con 30.000 đồng); 06, 60 mỗi con 50.000 đồng (**Tổng tiền đề là 1.270.000 đồng**); **Xiên hai:** (30 - 10) x 20.000 đồng, (25- 99) x 100.000 đồng; (08- 99) x 50 nghìn; (22- 99) x 100.000 đồng; (24- 92; 98- 06; 66- 71; 54- 47) mỗi cặp 50.000 đồng; (28- 42; 24- 42; 82- 24) mỗi cặp 100.000 đồng; (24- 92; 98- 06) mỗi cặp 50.000 đồng; (45- 54; 45- 94; 54- 94) mỗi cặp 100.000 đồng, (99- 06; 50- 99) mỗi cặp 100.000 đồng (**Tổng tiền đánh xiên 2 là 1.3070.000 đồng**); **Xiên ba:** (99- 26- 10) x 50.000 đồng; (26- 07- 89) x 20.000 đồng (**Tổng 70.000 đồng**); **Lô** 66, 82, 13, 08, 99, 25 mỗi con 10 điểm; 45, 54, 94, 06 mỗi con 20 điểm; 24 x 30 điểm; 23-32 mỗi con 5 điểm, 42 x 40 điểm, 99 x 50 điểm, 28 x 100 điểm. Tổng cộng 370 điểm lô (370 x 20.000 đồng) tương ứng với số tiền **7.400.000 đồng**. Như vậy, tổng cộng số tiền C đánh với H là **10.110.000 đồng** (Mười triệu một trăm mười ngàn đồng). Những số lô, số đề và mức tiền đánh trên là do bị cáo H ghi cho khách qua đường sau đó tổng hợp vào tờ lịch và đưa cho C như đã nêu trên để nhận tiền H hồng còn tiền ghi lô đề thu được H đang giữ.

Ngoài ra, ngày 26/12/2017, Nguyễn Thị Kim C còn ghi số lô, số đề bất hợp pháp thông qua tin nhắn điện thoại với các đối tượng: Trần Quang Đ sinh năm 1982 trú tại khối 1B, thị trấn N, CL tổng số tiền **970.000 đồng** từ số thuê bao **0904.038.777** của Đ đến số **0902.030.698** của C với nội dung: Đề 09 x 300 nghìn; 07, 09 mỗi con 60 nghìn; 80 x 50 nghìn; 07, 08, 09, 007 mỗi con 35 nghìn, lô 09 x 10 điểm, 07 x 5 điểm, xiên hai (07- 09) x 60 nghìn; Dương Xuân A sinh năm 1970, trú tại khối 7, thị trấn N, huyện CL tổng số tiền **1.120.000 đồng** từ số thuê bao **0974.444.380** của A đến số **0902.030.698** của C với nội dung: Lô 34 x 50 điểm, lô 334 x 20 nghìn, đề 34 x 100 nghìn.

Từ 18 giờ 11 phút đến 18 giờ 14 phút ngày 26/12/2017, C chuyển tiếp từ tin nhắn của M từ số của C là **0904.736.947** đến số **0941.490.536** theo C khai là số điện thoại của Phan Thị D, sinh năm 1988, trú tại khối 7, thị trấn N, huyện CL. Đến

khoảng 18 giờ 15 phút ngày 26/12/2017, khi C đang thực hiện hành vi chuyển tiếp tin nhắn từ số của C là 0904.736.947 đến số 0941.490.536 nói trên thì bị Công an huyện CL vào bắt quả tang. Thu giữ tại C **2.750.000 đồng** tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam, 03 điện thoại di động các loại (gồm 01 (một) chiếc điện thoại di động Nokia X2, màu đen, số IMEI 1: 353695058219049, IMEI 2: 353695058219056, có gắn thẻ sim 0904.736.947, 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 6300, màu nâu, số IMEI: 356947038816130, gắn thẻ sim số 0902.030.698, 01 (một) chiếc điện thoại di động Nokia 7230, IMEI: 358616049291561, có gắn thẻ sim số 01655445378) và 01 tờ giấy lịch block loại to đã qua sử dụng mặt sau có thống kê các số lô, số đề của ngày 26/12/2017 mà C đã nhận của Nguyễn Thị H như đã nêu. Tất cả các số lô đề các đối tượng đánh tại C ngày 26/12/2017 nói trên bị bắt quả tang thu giữ tại C trước khi mở thưởng kết quả xổ số miền Bắc nên chưa xác định được thắng, thua.

Kết quả điều tra cũng đã xác định chiều 25/12/2017 Nguyễn Thị M đã sử dụng điện thoại di động của mình nhãn hiệu Nokia 1280 lắp thẻ sim số **01262.020.727** nói trên để gửi tin nhắn nội dung ghi các số lô, số đề đến cho C theo số thuê bao **0904.736.947**, cụ thể: Lô 310 điểm lô (19.200 đồng/1 điểm) tương ứng số tiền 5.952.000 đồng, đề hết 1.190.000 đồng. Tổng số tiền M đánh với C là **7.142.000 đồng**. Đến 18 giờ 30 phút cùng ngày, khi xổ số miền Bắc thông báo kết quả tất cả các giải thưởng thì M đã trúng 110 điểm lô (70.000 đồng/01 điểm) tương ứng với số tiền **7.700.000 đồng**. Số tiền **7.700.000 đồng** M trúng thưởng này C đã khấu trừ 7.142.000 đồng tiền M đánh, số tiền 558.000 đồng còn lại C chưa thanh toán cho M. Như vậy, tổng tang số M và C đánh bạc với nhau vào ngày 25/12/2017 là **14.842.000 đồng** (Mười bốn triệu tám trăm bốn mươi hai nghìn đồng).

Như vậy tổng số tiền mà bị cáo Nguyễn Thị Kim C đã đánh bạc bằng hình thức ghi lô, đề trong ngày 25,26/12/2017 được xác định là **36.338.000 đồng** (Ba mươi sáu triệu ba trăm ba tám nghìn đồng) bao gồm ngày 25/12/2017 đánh với M là **14.842.000 đồng**, ngày 26/12/2017 là **21.496.000 đồng** (Bao gồm Nguyễn Thị M đánh với C **9.296.000 đồng**, Nguyễn Thị H tham gia đánh với C số tiền **10.110.000 đồng**, Dương Xuân A **1.120.00 đồng**, Trần Quang Đ **970.000 đồng**). Riêng M đánh với C trong hai ngày 25, 26/12/2007 là **24.138.000 đồng**.

Nguyễn Thị Kim C khai sau khi nhận tin nhắn có nội dung đánh lô, đề của M, C đã sử dụng điện thoại Nookia X2 có số 0904.736.947 của mình chuyển nội dung tin nhắn đó của M cho Phan Thị D theo số 0941.490.536. Hoàng Bá Đ đã nộp chiếc điện thooại Nokia có số sim 0941.490.536 cho cơ quan điều tra và khai nhận con gái chị D đưa cho vào tối 26/12/2017 khi uống rượu tại nhà chị D, khi đưa máy tắt nguồn và Đ không biết gì về thông tin trong máy. Qua kiểm tra trong máy không có thông tin gì liên quan đến việc đánh lô, đề, Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định khôi phục dữ liệu nhưng không có kết quả. Phan Thị D trong quá trình điều tra, đối chất đã thay đổi lời khai và phủ nhận toàn bộ lời khai của C, M. D thừa nhận máy ĐTDĐ đó là của mình nhưng số sim 0941.490.536 D chỉ sử dụng một tháng đầu năm

2017 sau đó không dùng nữa, hiện tại số sim đó ai đang sử dụng D không biết. Phan Thị D khẳng định chiều 26/12/2017, D đi Vinh và cuối chiều về nhà chăm con ốm và lâu nay chỉ sử dụng số 01649637633 đồng thời không hề nhận tin nhắn của C và sau đó chuyển cho Đinh Thị ThA (Vợ Hoàng Bá Đ) ở TL như đã khai trước đây (Trước đây do hoảng sợ nên khai không đúng). Đinh Thị Th. khai có quen biết D nhưng khẳng định không biết và không liên lạc với ai có số thuê bao 0941.490.536 nói trên và chưa bao giờ có giao dịch đánh lô, đề với Phan Thị D và không biết số điện thoại của D. Xét thấy chưa đủ căn cứ để khởi tố, xử lý trách nhiệm liên quan đối với Phan Thị D trong vụ án này nên Cơ quan điều tra Công an huyện CL đã tách và tiếp tục điều tra, xác minh, củng cố tài liệu, chứng cứ và xử lý đối tượng khi có đầy đủ căn cứ theo quy định của pháp luật. Các đối tượng Dương Xuân A, Trần Quang Đ có hành vi đánh bạc dưới hình thức lô đề với Nguyễn Thị Kim C nhưng chưa đến mức xử lý hình sự nên cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với A và Đ. Những người liên quan Nguyễn Văn Tr, Hoàng Bá Đ, Đinh Thị Th. qua điều tra xác minh chưa có căn cứ xác định liên quan đến hành vi đánh bạc của Nguyễn Thị Kim C và đồng bọn nên cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm liên đới trong vụ án này.

Tại cáo trạng số 09/CT - VKS - HS ngày 12/4/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện CL đã truy tố Nguyễn Thị Kim C, Nguyễn Thị M, Nguyễn Thị H về tội "*Đánh bạc*" theo khoản 1 điều 248 BLHS năm 1999.

Tại phiên toà vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX: - Áp dụng khoản 1, 3 điều 248; khoản 3 điều 30; tiết thứ nhất điểm g khoản 1 điều 48; tiết thứ nhất, tiết thứ hai điểm p khoản 1 điều 46 (Đối với Nguyễn Thị Kim C áp dụng thêm khoản 2 điều 46, Nguyễn Thị M áp dụng thêm khoản 4 điều 30); khoản 1, 2 điều 60 BLHS năm 1999; khoản 1, khoản 2 điều 7 BLHS năm 2015 (Sửa đổi năm 2017 xử phạt Nguyễn Thị Kim C từ 18 - 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 - 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung bằng tiền từ 06 - 08 triệu đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền 2.750.000 đồng của bị cáo đang bị tạm giữ và 10.000.000 đồng bị cáo tự nguyện nộp tiền liên quan đến đánh bạc theo biên lai thu tiền số 001413 ngày 28/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện CL; xử phạt Nguyễn Thị M 15 - 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 - 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung bằng tiền từ 06 - 08 triệu đồng.

- Áp dụng khoản 1, 3 điều 248, điểm h, p khoản 1 điều 46; khoản 3, 4 điều 30; khoản 1, 2 điều 60 BLHS năm 1999; khoản 1, khoản 2 điều 7 BLHS năm 2015 (Sửa đổi năm 2017 xử phạt Nguyễn Thị H từ 08 - 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 - 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung bằng tiền từ 03- 05 triệu đồng.

Giao các bị cáo được hưởng án treo cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú theo dõi, quản lý giáo dục trong thời gian thử thách. Các bị cáo được

hưởng án treo nếu thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự.

* Về xử lý vật chứng, tài sản: Căn cứ điểm a khoản 1, điều 41 BLHS, khoản 1, điểm a khoản 2 điều 106 BLTTHS năm 2015, đề nghị:

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 2.750.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thị Kim C để đảm bảo thi hành án về các khoản tiền phạt và tiền sử dụng đánh bạc cần truy thu từ bị cáo. Tịch thu, sung quỹ nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động Nokia X2, màu đen, số IMEI 1: 353695058219049, IMEI 2: 353695058219056, có gắn thẻ sim 0904.736.947 của bị cáo C; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, màu đen trắng, số IMEI: 35480055215134, có gắn thẻ sim 01262.020.727 của bị cáo M.

- Truy thu, tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền các bị cáo và những người liên quan sử dụng để đánh bạc. Cụ thể: Truy thu, tịch thu tại Nguyễn Thị Kim C số tiền 7.700.000 đồng (gồm 7.142.000 tiền nhận đánh bạc của M và 558.000 đồng tiền M thắng bạc nhưng chưa thA toán cho M) nhưng được khấu trừ vào số tiền 2.750.000 bị tạm giữ và 10 triệu đồng C đã tự nguyện nộp tại Chi cục THADS trước khi xét xử và phải nộp tiếp số tiền còn thiếu sau khi khấu trừ các khoản tiền phải nộp. Truy thu, tịch thu tại Nguyễn Thị M 16.438.000 đồng, tại Nguyễn Thị H 10.110.000 đồng, tại Dương Xuân A 1.120.000 đồng, tại Trần Quang Đ 970.000 đồng.

- Giao cơ quan điều tra Công an huyện CL tiếp tục tạm giữ chiếc điện thoại 01 (một) chiếc điện thoại Nokia 220, màu đen, IMEI1 357783062703327, IMEI 2: 357783062703355, có gắn thẻ sim 0941.490.536 do Hoàng Bá Đ giao nộp liên quan đến Phan Thị D để phục vụ công tác điều tra.

Các bị cáo nhận thức thức rõ sai phạm, hối hận về hành vi của mình, nhất trí như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát và đề nghị HĐXX khoan hồng, giảm nhẹ cho được cải tạo tại địa phương, đặc biệt bị cáo C xin được án treo, giảm tiền phạt để có điều kiện nuôi các con còn nhỏ trong đó có một con bị tật nguyền và nuôi mẹ già, bị cáo nhất trí và đề nghị khấu trừ số tiền bị cáo bị thu giữ vào số tiền bị cáo bị truy thu, bị cáo H xin giảm tiền phạt vì tuổi nhiều, bệnh tật, sức khỏe yếu.

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện CL, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CL, Kiểm sát viên đã thực hiện chức năng, nhiệm vụ hợp pháp, khách quan, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay các bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo là khách quan, phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai người liên quan, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng vật chứng thu giữ được tại hiện trường cũng như các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Do đó đã có đủ căn cứ để kết luận: Vì động cơ vụ lợi cá nhân, vào chiều ngày 26/12/2017, tại nhà riêng của mình ở khối 7 thị trấn N, CL, HT, Nguyễn Thị Kim C đã thực hiện hành vi đánh bạc với hình thức đánh lô đề trái phép thông qua việc nhận bảng đề do Nguyễn Thị H trực tiếp đưa đến đồng thời nhận số lô đề của Nguyễn Thị M (số điện thoại 01262.020.727), Dương Xuân A (Số điện thoại 0974.444.038), Trần Quang Đ (Số điện thoại 0904.038.777) gửi đến đánh thông qua tin nhắn gửi vào số 0904.376.947 và 0902.030698 của C. Trong đó số tiền lô, đề M đánh với C là **9.296.000 đồng**, số tiền H đánh với C là **10.110.000 đồng**, A đánh với C là **1.120.000 đồng**, Đ đánh với C là **970.000 đồng**, tổng cộng **21.496.000 đồng**. Vào lúc 18 giờ 15 phút khi C đang chuyển số lô, đề do M đánh cho số điện thoại 0941.490.536 thì bị Công an huyện CL bắt quả tang thu giữ các tang vật gồm 2.750.000 đồng tiền Ngân hàng Việt nam, 01 tờ lịch block loại to mặt sau có thống kê các con số lô, số đề ngày 26/12/2017, 03 điện thoại di động tại C trong đó có các tin nhắn của M, A, Đ gửi đến có nội D đánh lô đề với số tiền như đã nêu trên. Ngoài ra qua kiểm tra tin nhắn còn lưu tại số máy 0904.376.947 của C cũng như lời thừa nhận, khai nhận của M và C đủ căn cứ kết luận chiều ngày 25/12/2017, M đã gửi tin nhắn đánh lô đề với C với số tiền 7.142.000 đồng. Sau khi có kết quả xổ số miền Bắc tối 25/12/2017, M đã trúng 110 điểm lô bằng số tiền 7.700.000 đồng. Như vậy tang số đánh bạc dưới hình thức đánh lô, đề trái phép của M và C ngày 25/12/2017 là **14.842.000 đồng**. Số tiền M thắng lô 7.700.000 đồng, C đã trừ số tiền M đánh chưa trả là 7.142.000 đồng, 558.000 đồng còn lại C đang giữ chưa trả toán cho M. Như vậy, tổng tang số tiền C tham gia đánh bạc dưới hình thức đánh lô, đề trái phép vào ngày 25, 26/12/2017 với các đối tượng là **36.338.000 đồng** (Ba mươi sáu triệu ba trăm ba mươi tám nghìn đồng), tổng số tiền M đánh với C là **24.138.000 đồng** (Hai bốn triệu một trăm ba tám ngàn đồng). Cách thức đánh, cách thanh toán, các quy ước gửi trả lời tin nhắn đánh lô, đề, tỷ lệ thắng, thua, tỷ lệ hưởng hoa hồng giữa các đối tượng như cáo trạng và nội dung vụ án đã nêu.

Hành vi trên của các bị cáo C, M, H đã cấu thành tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 điều 248 BLHS năm 1999 và khoản 1 điều 231 BLHS năm 2015 (Sửa đổi năm 2017). Bộ luật hình sự năm 2015 đã có hiệu lực pháp luật từ 01/01/2018 nhưng hành vi đánh bạc của các bị cáo thực hiện trước ngày 01/01/2018. Đối chiếu, so sánh quy định tại khoản 1 điều 248 BLHS năm 1999 và khoản 1 điều 321 BLHS năm 2015 thì khung hình phạt của BLHS năm 2015 là bất lợi cho các bị cáo. Căn cứ quy định tại khoản 1, khoản 2 điều 7 BLHS năm 2015 (Sửa đổi năm 2017) quy định áp dụng nguyên tắc có lợi cho người phạm tội thì hành vi nêu trên của Nguyễn Thị Kim C, Nguyễn Thị M, Nguyễn Thị H đã phạm

vào tội Đánh bạc, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 (Sửa đổi, bổ sung năm 2009). Do đó việc truy tố, xét xử các bị cáo về tội dA, điếm, khoản điều luật nói trên là có căn cứ đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trật tự công cộng mà còn làm mất trật tự trị an xã hội, xâm hại đến thuần phong mỹ tục, đời sống kinh tế, nếp sống văn hoá trong đời sống cộng đồng dân cư thể hiện sự coi thường pháp luật bị dư luận quần chúng nhân dân lên án. Do vậy hành vi nói trên của các bị cáo cần phải được xử lý nghiêm nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Đây là vụ án có đồng phạm nhưng sự đồng phạm mang tính chất giản đơn, việc các bị cáo đánh lô đề trái phép với nhau xuất phát từ mục đích động cơ háms lợi, mỗi bị cáo độc lập với nhau trong khi đánh không có sự rủ rê lẫn nhau. Vì vậy khi quyết định hình phạt cần căn cứ vào vai trò, nhân thân, điều kiện, hoàn cảnh phạm tội, tính chất, mức độ vụ án cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của từng bị cáo để lên mức án phù hợp với hành vi phạm tội của mỗi tên.

Nguyễn thị Kim C là người trực tiếp nhận bằng lô, đề của H và tin nhắn đánh lô đề của M và các đối tượng liên quan khác với số tiền sử dụng đánh bạc nhiều nhất so với đồng bọn. Mặc dù bị cáo khai sau khi nhận các số lô, đề của các người đánh, bị cáo chuyển cho Phan Thị D theo số điện thoại 0941.490.536 để hưởng H hồng nhưng Phan Thị D không thừa nhận và phủ nhận toàn bộ lời khai của bị cáo và của M. Kết quả điều tra không tìm thấy thông tin liên quan đánh lô, đề trong máy điện thoại Nokia 220 và số điện thoại 0941.490.536, việc thực hiện phục hồi các dữ liệu trong máy điện thoại và số sim nói trên theo yêu cầu giám định không có kết quả nên Nguyễn Thị Kim C phải chịu trách nhiệm với vai trò chính về toàn bộ số lô, đề với số tiền tương ứng mà C đã nhận đánh trái phép từ Nguyễn Thị M, Nguyễn Thị H, Dương Xuân A và Trần Quang Đ. Bị cáo phạm tội nhiều lần lẽ ra cần phải xử lý nghiêm để răn đe giáo dục, phòng ngừa chung. Tuy nhiên xét bị cáo là người lao động thuần phác, chồng đi làm ăn xa, hiện tại là lao động chính trong gia đình, quá trình điều tra và tại phiên toà đã nhận thức rõ sai phạm, thành khẩn khai báo, thực sự ăn năn hối cải, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, tính chất tang số vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hành vi đánh lô đề tính sát phạt không cao như các hình thức đánh bạc khác, trình độ văn hóa, nhận thức pháp luật thấp kém, đã tự nguyện giao nộp số tiền liên quan đến việc đánh bạc, hoàn cảnh gia đình khó khăn, éo le, con đầu bị cáo bị bệnh não bẩm sinh thường xuyên phải có người coi giữ, chăm sóc, các con khác còn nhỏ, mẹ chồng hơn 80 tuổi già yếu đang ở chung với bị cáo, chồng bị cáo vừa mới đi làm ăn xa không có mặt trong nước nên bị cáo hiện tại là lao động chính, trụ cột trong gia đình, chính quyền địa phương cũng có ý kiến đề nghị giúp đỡ khoan hồng cho bị cáo để tạo ổn định cuộc sống của một gia đình. Vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy chưa cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo một cơ hội được cải tạo tại địa phương nhằm thể hiện sự khoan hồng nhân đạo của pháp luật. Do đó cần áp dụng khoản 1,3 điều 248; tiết thứ nhất,

tiết thứ hai điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46; tiết thứ nhất điểm g điều 48; khoản 1,2 điều 60; khoản 3 điều 30 BLHS năm 1999; khoản 1, khoản 2 điều 7 BLHS năm 2015 (Sửa đổi năm 2017), xử phạt bị cáo mức án tù từ 18- 24 tháng tù cho hưởng án treo với thời gian thử thách tương ứng như đại diện Viện kiểm sát đề nghị đồng thời phạt bổ sung bằng tiền từ 08- 10 triệu đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền 10 triệu đồng bị cáo đã nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự huyện CL theo biên lai thu tiền số 001413 ngày 28/5/2018 và giao bị cáo cho chính quyền địa phương quản lý giáo dục trong thời gian thử thách là phù hợp và đủ nghiêm.

Nguyễn Thị M là đối tượng có số tiền sử dụng đánh bạc với hình thức lô, đề trái phép nhiều thứ hai trong các bị cáo, có sự ăn thua thể hiện qua mỗi lần đánh, phạm tội nhiều lần đáng lẽ cần xử lý nghiêm và cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục nhưng xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa đã nhận thức rõ sai phạm, thành khẩn khai báo, thực sự ăn năn hối cải, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, tính chất tang số vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hoàn cảnh gia đình cũng có phần éo le, chồng đi làm ăn xa, con còn nhỏ, trình độ văn hóa, nhận thức pháp luật thấp kém, có bố chồng là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba, vì vậy thấy nên cho bị cáo một cơ hội được cải tạo tại địa phương nhằm thể hiện sự khoan hồng nhân đạo của pháp luật. Do đó nghĩ cần áp dụng khoản 1,3 điều 248; tiết thứ nhất, tiết thứ hai điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46; tiết thứ nhất điểm g điều 48; khoản 1,2 điều 60; khoản 3, 4 điều 30 BLHS năm 1999; khoản 1, khoản 2 điều 7 BLHS năm 2015 (Sửa đổi năm 2017), xử phạt bị cáo mức án tù từ 15 - 18 tháng tù cho hưởng án treo với thời gian thử thách tương ứng đồng thời phạt bổ sung bằng tiền từ 06 - 08 triệu đồng thực hiện một lần tính từ ngày án có hiệu lực pháp luật và giao bị cáo cho chính quyền địa phương quản lý giáo dục trong thời gian thử thách như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp và đủ nghiêm.

Nguyễn Thị H là đối tượng trực tiếp ghi lô, đề trái phép cho khách sau đó tổng hợp chuyển cho C để hưởng H hồng. Trong vụ án này hành vi của bị cáo là cầu nối giữa người chơi đề và Nguyễn Thị Kim C tạo nên sự lây lan của tệ nạn lô, đề đáng lẽ cũng cần xử lý nghiêm tuy nhiên xét bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền bị cáo tham gia đánh không nhiều, vai trò bị cáo thấp nhất so với các bị cáo khác, tính chất vụ án không lớn, quá trình điều tra và tại phiên tòa đã khai báo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhận thức rõ sai phạm, nhận thức pháp luật hạn chế, vì vậy thấy nên cho bị cáo một cơ hội được cải tạo tại địa phương để rèn luyện thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội. Do đó nghĩ cần áp dụng khoản 1,3 điều 248, điểm h p khoản 1 điều 46, khoản 1,2 điều 60, khoản 3, 4 điều 30 BLHS năm 1999; khoản 1, khoản 2 điều 7 BLHS năm 2015 (Sửa đổi năm 2017), xử phạt bị cáo mức án tù từ 08 - 12 tháng tù cho hưởng án treo với thời gian thử thách tương ứng đồng thời phạt bổ sung bằng tiền từ 03 - 05 triệu đồng thực hiện một lần tính từ ngày án có hiệu lực pháp luật và giao bị cáo cho

chính quyền địa phương quản lý giáo dục trong thời gian thử thách như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp và đủ nghiêm.

Các bị cáo được hưởng án treo nếu thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong quá trình điều tra Nguyễn Thị H có trình bày ngày 25/12/2017 có chuyển cho C khoảng 300.000 nghìn tiền ghi lô đề, được hưởng lợi 70.000 đồng nhưng bị cáo C không thừa nhận, tại phiên tòa bị cáo H cũng thừa nhận không có việc này; Dương Xuân A khai ngày 25/12/2017 có đánh lô, đề với C qua tin nhắn số tiền 1.900.000 đồng nhưng tin nhắn đã xóa, kiểm tra tin nhắn đến trong máy C ngày 25/12/2017 không có tin nhắn của Dương Xuân A, trong điều tra và tại phiên tòa C khẳng định ngày 25/12/2017 không nhận tin nhắn đánh lô, đề của A nên không có căn cứ để xem xét, xử lý đối với bị cáo C và người liên quan về sự việc, hành vi mà bị cáo H, Dương Xuân A đã khai trước đây.

Trong vụ án này còn có Dương Xuân A, Trần Quang Đ tham gia đánh lô đề trái phép với Nguyễn Thị Kim C nhưng số tiền đánh chưa đến mức cấu thành tội phạm nên Cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự mà xử ra quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với A và Đ là đúng pháp luật.

Đối với đối tượng Phan Thị D tuy Nguyễn Kim C khai chuyển lô, đề qua điện thoại cho D, M khai đã từng đến nhà D lấy tiền trúng lô đề cho C nhưng Phan thị D hoàn toàn không thừa nhận và phủ nhận các lời khai đó, chiếc điện thoại và sim 0941.490.536 liên quan đến việc đánh lô, đề của D theo lời khai C do Hoàng Bá Đ giao nộp không có thông tin gì liên quan đến đánh lô, đề như C khai, cơ quan chức năng không phục hồi được dữ liệu trong máy và sim, Phan Thị D không thừa nhận sim có số 0941.490.536 là của Phan Thị D nên cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh, củng cố, tài liệu chứng cứ để xử lý đối tượng khi có đầy đủ căn cứ theo quy định của pháp luật và chưa kết luận xử lý trong vụ án này là phù hợp.

Những người liên quan Nguyễn Văn Tr, Hoàng Bá Đ, Đinh Thị Th qua điều tra xác minh chưa có căn cứ xác định những người này liên quan đến hành vi đánh bạc của Nguyễn Thị Kim C và đồng bọn cũng như lời khai trước đây của Phan Thị D nên cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm liên đới trong vụ án này là có căn cứ.

[4] **Về vật chứng, tài sản:** Cơ quan Công an huyện CL khi bắt quả tang đã thu giữ tại Nguyễn Thị Kim C số tiền 2.750.000 đồng và 03 chiếc điện thoại di động các loại; quá trình điều tra thu giữ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, màu đen trắng, số IMEI: 35480055215134, có gắn thẻ sim **01262.020.727** (Do Nguyễn Thị M giao nộp), 01 (một) chiếc điện thoại Nokia 220, màu đen, IMEI1 357783062703327, IMEI 2: 357783062703355, có gắn thẻ sim **0941.490.536** (Do Hoàng Bá Đ giao nộp).

Căn cứ điểm a khoản 1, điều 41 BLHS, khoản 1, điểm a khoản 2 điều 106 BLTTHS năm 2015:

- Đối với số tiền **2.750.000 đồng** đã xác định là tiền bán dỏ của C không liên quan đến đánh lô đề nên không tịch thu mà cần tiếp tục tạm giữ để khấu trừ vào số tiền phạt bổ sung và số tiền C sử dụng đánh lô, đề cần phải truy thu, tịch thu từ bị cáo. Đối với 01 chiếc điện thoại **Nokia X2**, màu đen, có gắn thẻ sim **0904.736.947** của Nguyễn Thị Kim C, 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu **Nokia 1280**, màu đen trắng, có gắn thẻ sim **01262.020.727** của bị cáo M là công cụ, phương tiện C và M sử dụng thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu, sung quỹ nhà nước.

- Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu **Nokia 6300**, màu nâu, gắn thẻ sim số **0902.030.698** C sử dụng để nhận tin nhắn đánh lô, đề của A, Đ nhưng đây là chiếc điện thoại của chị Trần Thị H (Chị gái chồng C), sinh năm 1973 ở khối 7, thị trấn N, CL cho C mượn nhưng quá trình cho mượn không biết mục đích C sử dụng vào việc phạm tội nên CQĐT đã trả lại chiếc điện thoại này cho chủ sở hữu là có căn cứ.

- Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động Nokia 7230 có gắn thẻ sim số 01655445378 của C dùng gửi, nhận tin nhắn lô, đề cho một đối tượng tên Nhị ở thành phố HCM nhưng không xác định được địa chỉ, họ tên và số tiền giao dịch nên không cấu thành tội phạm và không có căn cứ kết luận trách nhiệm của C về hành vi này nên CQĐT Công an huyện CL đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

- Đối với 01 (một) chiếc điện thoại **Nokia 220**, màu đen, có gắn thẻ sim **0941.490.536** do Hoàng Bá Đ giao nộp: Đây là chiếc điện thoại liên quan đến Phan Thị D trong việc đánh lô, đề theo lời khai của C, M, hiện cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra, làm rõ hành vi của D nên cần giao cho Cơ quan điều tra Công an huyện CL tiếp tục tạm giữ chiếc điện thoại này để phục vụ công tác điều tra và xử lý theo quy định của pháp luật.

- Đối với số tiền M, C đánh lô, đề với nhau và số tiền M trúng lô vào ngày 25/12/2017 cũng như số tiền M, H, A, Đ đánh lô đề với C vào ngày 26/12/2017 là công cụ phương tiện các bị cáo người liên quan sử dụng để đánh bạc dưới hình thức đánh lô, đề trái phép nên cần truy thu, tịch sung quỹ nhà nước theo quy định của pháp luật. Cụ thể: + Truy thu, tịch thu tại Nguyễn Thị Kim C số tiền **7.700.000 đồng** (gồm 7.142.000 tiền nhận đánh bạc của M và 558.000 đồng tiền M thắng bạc nhưng chưa trả toán cho M) nhưng được khấu trừ vào số tiền 2.750.000 bị tạm giữ và 10 triệu đồng C đã tự nguyện nộp tại Chi cục THADS trước khi xét xử đã nêu trên và phải nộp tiếp số tiền còn thiếu sau khi khấu trừ các khoản tiền phải nộp.

+ Truy thu, tịch thu tại Nguyễn Thị M **16. 438.000 đồng**, tại Nguyễn Thị H **10.110.000 đồng**, tại Dương Xuân A **1.120.000 đồng**, tại Trần Quang Đ **970.000 đồng**.

Đối với tờ lịch block loại to phía sau có ghi và thống kê các số lô, đề, số tiền đánh là tài liệu, chứng cứ cần lưu theo hồ sơ vụ án và không xử lý theo quy định về vật chứng.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1, 3 điều 248; tiết thứ nhất điểm g điều 48; tiết thứ nhất, tiết thứ hai điểm p khoản 1 điều 46; khoản 3 điều 30 (Đối với Nguyễn Thị Kim C áp dụng thêm khoản 2 điều 46, Nguyễn Thị M áp dụng thêm khoản 4 điều 30); khoản 1,2 điều 60 BLHS năm 1999; khoản 1, khoản 2 điều 7 BLHS năm 2015 (Sửa đổi năm 2017):

Xử phạt Nguyễn Thị Kim C **18 (Mười tám)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách **36 tháng** tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “**Đánh bạc**”. Phạt bổ sung bằng tiền **8.000.000 (Tám triệu) đồng** nhưng được khấu trừ vào số tiền 10.000.000 đồng bị cáo tự nguyện nộp tiền liên quan đến đánh bạc theo biên lai thu tiền số 001413 ngày 28/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện CL. Bị cáo đã nộp đủ tiền phạt.

Xử phạt Nguyễn Thị M **15 (Mười lăm)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách **30 tháng** tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “**Đánh bạc**”. Phạt bổ sung bằng tiền **6.000.000 (Sáu triệu) đồng**. Hình phạt bổ sung thực hiện một lần tính từ ngày án có hiệu lực pháp luật.

Căn cứ vào khoản 1, 3 điều 248; điểm h, p khoản 1 điều 46; khoản 3, 4 điều 30; khoản 1,2 điều 60 BLHS năm 1999; khoản 1, khoản 2 điều 7 BLHS năm 2015 (Sửa đổi năm 2017) xử phạt Nguyễn Thị H **08 (Tám)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách **16 tháng** tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “**Đánh bạc**”. . Phạt bổ sung bằng tiền **4.000.000 (Bốn triệu) đồng**. Hình phạt bổ sung thực hiện một lần tính từ ngày án có hiệu lực pháp luật.

Giao các bị cáo được hưởng án treo cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú theo dõi, quản lý giáo dục trong thời gian thử thách. Các bị cáo được hưởng án treo nếu thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 điều 69 Luật THAHS

Về xử lý vật chứng, tài sản: Căn cứ điểm a khoản 1, điều 41 BLHS, khoản 1, điểm a khoản 2 điều 106 BLTTHS năm 2015:

- Đối với số tiền 2.750.000 đồng là tài sản của C không liên quan đến đánh lô, đề nên không tịch thu mà cần tiếp tục tạm giữ để khấu trừ vào số tiền phạt bổ sung và số tiền C sử dụng đánh lô, đề cần phải truy thu, tịch thu từ bị cáo.

- Tịch thu, sung quỹ nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động Nokia X2, màu đen, số IMEI 1: 353695058219049, IMEI 2: 353695058219056, có gắn thẻ sim 0904.736.947 của bị cáo C; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia

1280, màu đen trắng, số IMEI: 35480055215134, có gắn thẻ sim 01262.020.727 của bị cáo M.

- Truy thu, tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền các bị cáo và những người liên quan sử dụng để đánh bạc. Cụ thể:

+ Truy thu, tịch thu tại Nguyễn Thị Kim C số tiền **7.700.000 đồng** (gồm 7.142.000 tiền nhận đánh bạc của M và 558.000 đồng tiền M thắng bạc nhưng chưa thanh toán cho M) nhưng được khấu trừ vào số tiền 2.750.000 đồng của bị cáo bị tạm giữ và 2000.000 đồng còn lại (Sau khi đã khấu trừ 8.000.000 đồng tiền phạt bổ sung) trong số tiền 10.000.000 đồng C đã tự nguyện nộp theo biên lai thu tiền số 001413 ngày 28/5/2018 tại Chi cục THADS huyện CL. Bị cáo phải nộp tiếp số tiền còn thiếu là **2.950.000 đồng** (Hai triệu chín trăm năm mươi ngàn đồng).

+ Truy thu, tịch thu tại bị cáo Nguyễn Thị M **16.438.000 đồng** (Mười sáu triệu bốn trăm ba tám ngàn đồng), tại bị cáo Nguyễn Thị H **10.110.000 đồng** (Mười triệu một trăm mười ngàn đồng), tại Dương Xuân A (Sinh năm 1970, trú tại khối 1, thị trấn N, huyện CL, tỉnh HT) **1.120.000 đồng** (Một triệu một trăm hai mươi ngàn đồng), tại Trần Quang Đ (Sinh năm 1982, trú tại khối 1B, thị trấn N, huyện CL, tỉnh HT) **970.000 đồng** (Chín trăm bảy mươi ngàn đồng).

- Giao cơ quan điều tra Công an huyện CL tiếp tục tạm giữ chiếc điện thoại 01 (một) chiếc điện thoại Nokia 220, màu đen, IMEI1 357783062703327, IMEI 2: 357783062703355, có gắn thẻ sim **0941.490.536** liên quan đến Phan Thị D do Hoàng Bá Đ giao nộp để phục vụ công tác điều tra và xử lý theo quy định của pháp luật.

Tình trạng đặc điểm các vật chứng, tài sản như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13/4/2018 giữa Công an huyện CL và Chi cục Thi hành án dân sự huyện CL.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015; khoản 1 Điều 6; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Nguyễn Thị Kim C, Nguyễn Thị M, Nguyễn Thị H mỗi bị cáo phải nộp **200.000 đồng** án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HT;
- VKSND tỉnh HT;
- VKSND huyện CL;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

- CQĐT Công an huyện CL;
- Cơ quan THAHS Công an H. CL;
- Chi cục THADS huyện CL;
- Các bị cáo; Người liên quan;
- .- Thi hành án hình sự; Lưu HS vụ án; Lưu VP.

Trần Khắc Hoàng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Khắc Hoàng